

Nghiên cứu của GS. Paul Gewirtz đăng trên trang Brookings cho ra các giới hạn trong phán quyết sắp tới của Tòa trọng tài vụ kiện Philippines - Trung Quốc và cho ra các hướng đi cần thiết cho Mỹ và các bên liên quan để tiếp tục tháo gỡ các vấn đề nguy hiểm trên Biển Đông.



Mặc dù chính quyền Obama và nhiều nước khác hiện đang đặt nhiều kỳ vọng rằng phán quyết sắp tới của Tòa trọng tài, cho rằng đây sẽ là một bước tiến lớn trong việc cung cấp một giới pháp dựa trên pháp luật cho tranh chấp Biển Đông nhưng

theo GS. Gewirtz , đóng góp của phán quyết của Tòa thđc chđt rđt hđn chđ. Lý do chính là vì Tòa không có thđm quyđn xét xđ nhđng vđn đđ cđt lỗi của tranh chấp Biển Đông là chđ quyđn, phân đđnh biđn, danh nghđa lđch sđ hay hođt đđng quân sđ, chđp pháp trên biđn. Các nđi dung Philippines có thđ kiđn đđđc thì cđng chđa chđc đđ thđng và nđu có thđng thì cđng có ý nghđa hđn chđ do phán quyết của Tòa tuy vđ danh nghđa là “ràng buđc pháp lý” vđi Trung Quốc nhđng không có cđ chđ thđc thi và Trung Quốc sđ phđt lđ.

đđ làm rõ hđn kđt luđn này, GS. Gewirtz đđ đi vào phân tích các kđt quđ có thđ xđy ra đđi vđi tđng nđi dung mà Philippines khđi kiđn, chia làm hai nhóm. Nhóm thđ nhđt bao gđm 7 nđi dung mà Tòa đđ tuyên bđ có thđm quyđn theo Phán quyết vđ Thđm quyđn và Khđ nhđng thđ lý ngày 29/10/2015 (nđi dung sđ 3, 4, 6, 7, 10, 11 và 13). Nhóm thđ hai bao gđm 8 nđi dung còn lđi trong đó Tòa chđa ra quyđt đđnh vđ thđm quyđn vì còn phđi xét đđn vđn đđ “nđi dung” (xin xem Tóm tđt các nđi dung kiđn của Philippines trong bđng đđđi đđy). Tác giđ không phân tích nđi dung kiđn sđ 15 trong nhóm hai vì cho rđng nđi dung này hđu nhđ không có tác đđng thđc tiđn.

TÓM TỨT CÁC NỘI DUNG KIẾN CẢ PHILIPPINES

STT

Nội dung kiến

1

Các vùng biển của Trung Quốc không đđđc vđđt quá quy đđnh của UNCLoS

2

Yêu sách ñng lñi bò cña Trung Quñc trái vñi UNCLOS

3

Scarborough không phát sinh vùng ñc quyñn kinh tñ (EEZ) hoñc thñm lñc ñña

4

Vành Khñn, Cñ Mây và Xu Bi là ba bãi cñn nña nñi nña chìm. Do ñó, không phñi là ññi tññ

5

Vành Khñn, Cñ Mây nñm trong vùng EEZ và thñm lñc ñña cña Philippines

6

Ga Ven và Mc Ken Nan là bãi lúc nñi lúc chìm. Chúng không phát sinh các vùng biñn nhñ

7

Đá Gạc Ma, đá Châu Viên và đá Chọ Thọp không có vùng EEZ hay thềm lục địa

8

Trung Quốc cấn tr	Philippines
-------------------	-------------

9

Trung Quốc đã không ngăn cản công dân và các tàu mang cờ Trung Quốc	Philippines
---	-------------

10

Trung Quốc ngăn cản ngư dân	Philippines
-----------------------------	-------------

11

Trung Quốc vi phạm nghĩa vụ bảo vệ môi trường theo UNCLOS tại Scarborough và Cù Mây	
---	--

12

Trung Quốc chiếm đóng và xây dựng trên bãi Vành Khăn là vi phạm các quy định của UNCLOS

13

Trung Quốc đã vi phạm nghĩa vụ của mình theo UNCLOS bằng việc cho phép tàu của mình

14

Trung Quốc đã làm phức tạp và mở rộng tranh chấp bằng cách công nhận Philippines là chủ sở hữu của

15

Trung Quốc phải ngừng tiến hành thêm các yêu sách và hoạt động bất hợp pháp

Dù báo kết quả đi với 7 nội dung mà Tòa trọng tài đã tuyên bố có thẩm quyền

- **Vấn xác định quy chế pháp lý của các thực thể**, GS. Gewirtz cho rằng nhiều khi những Tòa sơ thẩm ý vị lập luận của Philippines. Cụ thể, Tòa có thể sơ kết luận bãi biển Scarborough là “đá” (nội dung kiến số 3); bãi Vành Khăn, bãi Cờ Mây và Xu-bi là những “bãi lúc nổi lúc chìm” (nội dung kiến số 4); Ga Ven và Ken Nan là “bãi lúc nổi lúc chìm” (nội dung kiến số 6); Góc Ma, Châu Viên và Chỗ Thấp là “đá” (nội dung kiến số 7). Tuy nhiên, tác giả cho rằng phán quyết đối với các nội dung kiến trên không tự nhiên dẫn đến kết luận các hành động của Trung Quốc hiện nay là phi pháp, vì sơ phân loại chỉ như những đơn quy định của quốc gia có chế độ quy định đối với các “đá” và lãnh hải tạo ra từ các “đá” này, những ai có chế độ quy định với các thực thể thì Tòa không có quyền đưa ra phán quyết. Còn quyền với các “bãi lúc nổi lúc chìm” tùy thuộc vào vị trí của các bãi này: nếu nằm trong phạm vi 12 hải lý của các đảo hay đá khác thì được quy định nội thành đường cơ sở với các đảo, đá đó; nếu nằm ngoài 12 hải lý của tất cả các đảo, đá thì cũng không có nghĩa là Trung Quốc không có quyền xây dựng các đảo nhân tạo ở đây – do các khu vực này có thể nằm trong phạm vi 200 hải lý EEZ từ các “đảo” mà Trung Quốc đòi chủ quyền, đặc biệt là đảo Ba Bình. Lúc này Tòa lại bỏ trống và vấn đề “phân định biển” (vấn đề mà Tòa không có thẩm quyền) để xác định quyền xây đảo nhân tạo thuộc về bên nào.

- **Liên quan đến các hoạt động của Trung Quốc ở bãi biển Scarborough** (nội dung kiến số 10 và 13),

GS. Gewirtz

cho rằng vì Tòa không có thẩm quyền đối với vấn đề chủ quyền nên Tòa phải giữ sự Trung Quốc có chế độ quy định đối với Scarborough để xem xét liệu Philippines có quyền đánh cá trong lãnh hải của Scarborough không. Điều này sẽ càng làm phức tạp nội dung kiến của Philippines vì Philippines phải lập luận mình có “quyền đánh cá truyền thống” quanh bãi biển Scarborough những vấn đề này lại chưa có luật rõ ràng để giải quyết. Ngoài ra, liên quan đến “các hoạt động chấp pháp”, tác giả cho rằng nó có thể nằm trong phạm vi các vấn đề mà Trung Quốc lo ngại theo Điều 298 của UNCLOS.

- **Liên quan đến việc Trung Quốc vi phạm các nghĩa vụ môi trường** (nội dung kiến số 11), UNCLOS chỉ có các quy định chung chung đối với vấn đề này nên Tòa có thể kết luận quy định còn quá mơ hồ hay không để căn cứ thực tế để kết luận là Trung Quốc vi phạm. Dù UNCLOS có quy định cụ thể là phải “đánh giá tác động có nguy cơ xảy ra của các hoạt động đối với môi trường biển”, “công bố báo cáo về các kết quả”, và cung cấp các báo cáo này cho “các tổ chức quốc tế có thẩm quyền” (Điều 205-206) những tác giả cho rằng trong tương lai Trung Quốc có thể dè dàng hoàn thành nghĩa vụ báo cáo này mà không cần thay đổi nhiều các hoạt động hiện nay của mình.

Các nội dung kiñ còn lại của Philippines

- Liên quan ñn viñc Philippines lñp luñ Trung Quñc vi phạm quyñn của Philippines trong vùng EEZ của nñcc này (các nội dung kiñ số 5, 8, 9 và ñ chñng mñc nào ñó nội dung kiñ số 12, 14), tác giñ cho rñng các nội dung kiñ này bñ phñc tñp hóa bñi vñn ññ quy chñ pháp lý của Ba Bình. Do ññnh nghña của ñiñu 121 (3) UNCLOS mñ hñ, thiñu vñng án lñ cñ thñ và ñiñu kiñ thñc tñ ñ Ba Bình nên theo tác giñ Tòa khñ có khñ nñng coi Ba Bình là “đá”. Nñu Ba Bình là mñt “đño” ñúng nghña theo quy ññnh của UNCLOS và ññcc hññng vùng EEZ và thñm lñc ñña của riêng nó, thì EEZ của Ba Bình số chñng lñn vñi EEZ của Philippines. Do ñó, Tòa số khñng thñ phán quyñt nhñng nội dung kiñ này mà khñng tiñn hành “phân ññnh biñn” - mñt vñn ññ mà Trung Quñc ñã loñi khñi các cñ chñ giñi quyñt tranh chñp bñt buñc theo ñiñu 298.

- Liên quan ñn tính pháp lý của ñññng lññi bò (nội dung kiñ số 1 và 2), GS. Gewirtz cho rñng Tòa số khñng ra phán quyñt do yêu cñu khñi kiñ của Philippines vñ ñññng lññi bò quá trñu tññng, thiñu cñ thñ, hoñc khñng có thñm quyñn xem xét do ñññng lññi bò có liên quan ññn yêu sách chñ quyñn và phân ññnh biñn. Trong trññng hñp Tòa vñn ra phán quyñt thì Tòa nên kñt luñn rñng, yêu sách ñññng lññi bò chña rõ ràng, Trung Quñc nên yêu sách chñ quyñn vñi ñño, đá và các vùng biñn ññcc xác ññnh phù hñp vñi UNCLOS.

Nhìn chung, tác giñ kñt luñn rñng, bñt kñ Tòa phán quyñt thñ nào, ñiñu mñu chñt là Tòa khñng có thñm quyñn ññi vñi các vñn ññ chñ quyñn và phân ññnh biñn - vñn là trñng tâm của tranh chñp Biñn ñng. Phán quyñt của tòa ññi vñi tính chñt các thñc thñ ñ các nội dung kiñ số 3, 4, 6 và 7 (là bãi lúc nñi lúc chìm hay là đá khñng có EEZ) chñ có thñ làm giñm mñt phñn yêu sách của Trung Quñc nhñng khñng ññh hññng ññn yêu sách chñ quyñn của Trung Quñc ññi vñi toàn bñ các thñc thñ trong ñññng lññi bò và các vùng biñn phát sinh tñ ñó theo UNCLOS.

Nhìn nhñn vñ phán quyñt và kiñ nghñ biñn pháp

Mñc dù chñ ra các hñn chñ của phán quyñt trong vñ kiñ Philippines - Trung Quñc ñ Biñn ñng, GS. Gewirtz khñng ññnh nghiñn cñu khñng nhñm phñ nhñn vai trò của

luật pháp quốc tế. Trái lại, ông cho rằng phán quyết có những đóng góp tích cực sau đây: (i) phần nào giới quyết cuộc tranh luận hiện nay về quy chế pháp lý của các thực thể là đảo, đá hay bãi lúc nổi lúc chìm; (ii) tạo ra các tiêu chuẩn luật cho các cuộc đàm phán phân định biển; (iii) phần bác cách diễn giải không đồng nhất theo kiểu bình thường nhất của Trung Quốc, gây áp lực buộc Trung Quốc giới thích yêu sách của mình. Tuy nhiên, tác giả cũng nhận thấy phán quyết chỉ có thể cung cấp một số câu trả lời hạn chế “đưa trên pháp luật” cho tranh chấp Biển Đông.

Vñ những đi tiếp theo, tác giả cho rằng biển pháp thực tế nhất đối với M là tiếp tục khuyến khích đàm phán và đồng thời thực hiện quyết tâm thông qua việc sử dụng sức mạnh bằng nhiều hình thức. Theo GS. Gewirtz, M đã thực hiện rõ quyết tâm những chưa xác định được mục tiêu của quyết tâm đó là gì, sử dụng công cụ sức mạnh nào, rõ ràng ra sao và quản lý các nghĩa vụ với đồng minh thực nào. Tác giả nhận thấy vai trò của các đàm phán song phương và đa phương, DOC, COC, cho rằng cần đưa ra các cách tiếp cận mới để khuyến khích Trung Quốc tìm ra giới pháp với các bên tranh chấp khác.

Paul Gewirtz là Giáo sư về Luật Hiện pháp tại Trường Luật Yale và là Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Trung Quốc của Trường Luật Yale. Gewirtz dạy và viết trong lĩnh vực luật pháp và chính sách, bao gồm luật hiện pháp, Tòa án liên bang, luật công phân biệt, pháp luật và văn học, luật pháp Trung Quốc, và chính sách đối ngoại của M. Bài viết được đăng lên đầu tiên tại trang [Vine Brookings](#) .

©c toàn bản bản dịch [tại đây](#) .

Bản dịch thuộc bản quyền Nghiên cứu Biển Đông. Mọi nghĩa chỉ được đăng đường link bài viết, không được lấy khi chưa có sự đồng ý của Ban Biên tập.